

Số: 10/2025/QĐST – HNGĐ.

Đ, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tuyết M và anh Nguyễn Tiến Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung tên là Nguyễn Đan L, sinh ngày 21/02/2012 và Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 07/8/2014 cho chị Trần Thị Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Trần Thị Tuyết M không yêu cầu anh Nguyễn Tiến Q cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Tiến Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Tuyết M tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007465 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền thừa còn lại 150.000 đồng hoàn trả cho chị M, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Toà án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đ;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng

